

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 28/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Duy Phi

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Nhân, ông Nguyễn Văn Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Văn Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình T** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/5/1982, nơi sinh: huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Đình M (đã chết), con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Đình Thị H, năm 1987 (đã ly hôn); Con: có 03 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 44/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/02/2015; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022, hiện nay đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Đô Lương. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Nguyễn Đình T đi bộ từ nhà ở của mình đến khu vực Trung tâm y tế huyện Đô Lương thuộc xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để ma túy về sử dụng. Lúc đến gần Trung tâm y tế huyện Đô Lương thuộc

xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo T gặp một người đàn ông tên Tuấn. Khi gặp nhau bị cáo T đưa cho người đàn ông tên Tuấn 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và nhờ Tuấn mua hộ cho một trăm nghìn đồng ma túy để chơi. Người đàn ông tên Tuấn lấy tiền của bị cáo T rồi đi một lúc và quay lại đưa cho bị cáo T 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có ma túy. Bị cáo T cầm gói ma túy bỏ vào túi quần phía sau bên trái của bị cáo T đang mặc. Sau đó, bị cáo T đi bộ đến một hiệu thuốc gần cây xăng xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương mua 01 (một) bơm kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất rồi đi bộ ra đồng để tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022 khi bị cáo T đang đi bộ trên đường Quốc lộ 7 thuộc khu vực xóm Lưu Diên, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương phối hợp với Công an xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương yêu cầu kiểm tra hành chính và phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quá tang và đưa đối tượng về trụ sở Công an huyện Đô Lương để điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, kích thước 1x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) bơm kim tiêm và 01 (một) lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Ngày 24/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T có khối lượng là 0,184 gam (Không phải một trăm tám mươi tư gam) và sử dụng toàn bộ 0,184gam gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 398/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 28/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T gửi tới giám định là ma túy Heroine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình T có khối lượng là 0,184 gam (Không phải một trăm tám mươi tư gam). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-ĐL ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy

màu trắng; 01 phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng thu của Nguyễn Đình T.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về tố tụng:**

Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

##### **[2.1] Xét hành vi của bị cáo:**

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 03 năm 2022 tại xóm Lưu Diên, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo Nguyễn Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,184 gam ma túy heroine nhằm mục đích để sử dụng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

##### **[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:**

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu

cầu bản thân. Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 0,184gam ma túy Heroine của bị cáo Nguyễn Đình T nhưng đã mang đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết. Đối với lại 01 phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng; 01 phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng thu của Nguyễn Đình T là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[3] Đối với người đàn ông tên Tuấn theo bị cáo Nguyễn Đình T khai là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã điều tra, xác minh nhưng tại khu vực Trung tâm y tế huyện Đô Lương thuộc xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có người đàn ông tên Tuấn nào có đặc điểm như bị cáo T mô tả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 24/3/2022).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Đình T.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng; 01 phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, bên trong có chứa 01 bơm kim tiêm 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng thu của Nguyễn Đình T (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/6/2022, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An*).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Nguyễn Đình T;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đà Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Duy Phi**